

Số: 61/2023/QĐST-DS

Lấp Vò, ngày 18 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 151/2023/TLST-DS, ngày 23 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Phát Triển TP.HCM (HDBank).

Địa chỉ: Số 25 Bis, Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bến Nghé, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Quốc Thanh - Chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Huỳnh Nguyễn Bảo Hân - Chức vụ: Giám đốc là đại diện theo ủy quyền (giấy ủy quyền số: 735/2021/QĐ-TGD, ngày 15/4/2021 của Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP Phát Triển thành phố Hồ Chí Minh).

Người đại diện của bà Huỳnh Nguyễn Bảo Hân có bà Lê Thị Thảo - Chức vụ: Nhân viên xử lý nợ, địa chỉ: Trung tâm xử lý nợ HDBank, số 25 Bis, Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bến Nghé, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh (Văn bản ủy quyền ngày 25/4/2023 của Trung tâm Quản lý nợ Ngân hàng TMCP Phát Triển thành phố Hồ Chí Minh).

Bị đơn: Anh Trần Phú A, sinh năm 1983;

Chị Đặng Thị D, sinh năm 1979;

Cùng địa chỉ cư trú: Số 269, ấp An Bình, xã Hội An Đông, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Trần Phú A và chị Đặng Thị D đồng ý trả cho Ngân hàng TMCP Phát triển thành phố Hồ Chí Minh nợ gốc và lãi tổng cộng tính đến ngày

12/04/2023 là 2.587.563.711 đồng (Hai tỷ năm trăm tám mươi bảy triệu năm trăm sáu mươi ba nghìn bảy trăm mười một đồng) (Trong đó: Nợ gốc: 2.443.490.443 đồng, lãi trong hạn: 85.859.690 đồng, lãi quá hạn: 57.959.998 đồng).

Số tiền vốn gốc 2.443.490.443 đồng (Hai tỷ bốn trăm bốn mươi ba triệu bốn trăm chín mươi nghìn bốn trăm bốn mươi ba đồng) sẽ được tính lãi kể từ ngày 13/4/2023 theo Hợp đồng tín dụng số 8594/22MN/HĐTD ngày 25/02/2022; Tài khoản Thẻ tín dụng số 910772829886 ngày 24/08/2022; Tài khoản Thẻ tín dụng số 818054777603 ngày 13/04/2022, cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

Về tài sản thế chấp: Anh Trần Phú A và chị Đặng Thị D đồng ý để Cơ quan thi hành án xử lý tài sản đã thế chấp là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất tại thửa đất số 131, tờ bản đồ số 16 đất tọa lạc tại xã Phước Bình, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: DB 450588, sổ vào sổ cấp GCN: CS 10028 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Đồng Nai cấp ngày 24/03/2021. Cập nhật thay đổi ngày 23/02/2022, thuộc quyền sở hữu của anh Trần Phú A và chị Đặng Thị D. Tài sản được thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ số 7256/22MN/HĐBĐ ngày 25/02/2022 tại Văn phòng công chứng số 04, tỉnh Đồng Nai và được đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất ngày 25/02/2022 tại Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai- Chi Nhánh Long Thành.

Sau khi Anh Trần Phú A và chị Đặng Thị D thanh toán xong nợ thì Ngân hàng sẽ trả lại toàn bộ tài sản mà Anh Trần Phú A và chị Đặng Thị D đã thế chấp.

Tiền án phí dân sự sơ thẩm là 41.875.000 đồng (Bốn mươi một triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) anh An và chị Dồi tự nguyện chịu.

Ngân hàng TMCP Phát triển thành phố Hồ Chí Minh được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp là 41.841.875.000 đồng (Bốn mươi một triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0016662, ngày 23 tháng 5 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lấp Vò.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND H.Lấp Vò;
- CCTHADS H.Lấp Vò;
- Các Đ/S;
- Lưu: HSVA & VPTA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Văn Hằng